

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-GQXP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 20/BB-VPHC lập ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen;

Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen tại Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 và đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 73/TTr-TNMT ngày 16 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

1. Ông A Hum.

Ngày tháng năm sinh: 09 tháng 10 năm 1988. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam.

Căn cước công dân số: 062088000679.

Ngày cấp 07 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Thôn Kon Pring, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Nghề nghiệp: Làm nông.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Lấn, chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất để làm ao nuôi cá với diện tích là 491,0 m², diện tích này do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông quản lý.

3. Quy định tại: Hành vi lấn, chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất quy định tại điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 14 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, mức phạt tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

(Theo khoản 5 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì ở khu vực đô thị thì mức xử phạt bằng 02 lần mức phạt quy định tại khoản 3 Điều này: điểm b khoản 3: phạt tiền từ 5.000.0000 đồng đến 7.000.000 đồng x 02 lần = 12.000.000 đồng).

* Tổng mức phạt tiền cho các hành vi vi phạm của ông A Hum là **12.000.000 đồng** (*Mười hai triệu đồng*).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với tổng mức xử phạt là **12.000.000 đồng** (*Bằng chữ: (Mười hai triệu đồng)*).

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

- Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông A Hum chi trả.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp với số tiền **259.248 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi chín ngàn hai trăm bốn mươi tám đồng*) theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ (*Sử dụng đất do lấn, chiếm: Lấn, chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất để làm ao nuôi cá*).

Tổng số tiền phải nộp cho các hành vi vi phạm là **12.259.248 đồng** (*Bằng chữ: Mười hai triệu hai trăm năm mươi chín ngàn hai trăm bốn mươi tám đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông A Hum để chấp hành Quyết định xử phạt.

Ông A Hum phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu trong thời gian 10 ngày (*mười ngày*) ông A Hum không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông A Hum phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào số tài khoản 7111 tại Kho bạc Nhà nước huyện Kon Plông trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Sau khi nộp phạt, ông A Hum phải gửi bản sao chứng từ nộp phạt cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kon Plông, địa chỉ: số 01 đường Nguyễn Huệ, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Ông A Hum có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Kon Plông để thu tiền phạt.

3. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen lập thủ tục giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này đến ông A Hum để tổ chức thực hiện đồng thời theo dõi, giám sát việc thi hành Quyết định này.

4. Gửi cho Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen để biết và phối hợp thực hiện.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông đăng Quyết định này lên công trang thông tin điện tử huyện Kon Plông.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này gồm 03 trang được đóng dấu giáp lai giữa các trang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tín

Quyết định này đã giao trực tiếp cho A Hum, người bị xử phạt vi phạm hành chính vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

A Hum